TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 38/2020/HSST
Ngày 14 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sang

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Đô, ông Giáp Đức Sơn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/HSST ngày 17 tháng 4 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/HSST-QĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Họ và tên: Tống Văn T, sinh năm 1994.** Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam.

- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: thôn 6 (Quyết Thắng 3), xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Văn hóa: 08/12.

- Họ và tên bố: Tống Văn Thanh, sinh năm 1969. Họ và tên mẹ: Lường Thị Luông, sinh năm 1965 hiện ở thôn 6 (Quyết Thắng 3), xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Gia đình có 03 chị em bản thân là thứ ba.

- Vợ: Nguyễn Ngọc Duyên, sinh năm 1994. Làm ruộng. Hiện ở thôn 6 (Quyết Thắng 3), xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có 01 con, sinh năm 2016.

- Nhân thân: Ngày 07/10/2010 bị Chủ tịch UBND xã X ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 12/04/2011.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo T có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo T:** Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Giang (có mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1955 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Liên Hòa, xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Mạnh Tuấn, sinh năm 1990 (vắng mặt)

2. Anh Dương Mạnh Hùng, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Quyết Tiến 2, xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

3. Chị Bùi Thị Huệ, sinh năm 1976 (vắng mặt)

4. Ông Phạm Hữu Cảnh, sinh năm 1956 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Liên Hòa, xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 09/01/2020, tổ công tác Công an huyện Lạng Giang phối hợp với Công an xã X kiểm tra hành chính tại nhà ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1955 ở thôn Liên Hòa, xã X, huyện Lạng Giang phát hiện trong nhà ông M có Tống Văn T, sinh năm 1994 ở thôn 6 (Quyết Thắng 3), xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang ngồi ở giường, ngoài ra còn có anh Nguyễn Mạnh Tuấn, sinh năm 1990 và anh Dương Mạnh Hùng, sinh năm 1998 đều ở thôn Quyết Tiến 2, xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đang ngồi ở ghế (ông M không có nhà). Tổ công tác kiểm tra thấy trên giường gần chỗ T ngồi có 01 lọ nhựa màu xanh đựng 11 đoạn ống nhựa màu đen được hàn kín hai đầu, trong các đoạn ống nhựa đều đựng chất cục bột nghi là ma túy do T đã cất giấu ở dưới gối đầu trên giường.

Vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi kiểm tra hành chính tại nhà ông M. Cơ quan điều tra đã niêm phong gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 99/KL-KTHS ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"Trong 01 phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 11 đoạn ống nhựa màu đen được hàn kín hai đầu, đựng trong 01 lọ nhựa màu xanh có nắp đậy là ma túy, có khối lượng 0,340 gam, loại Heroin ."

Tại Cơ quan điều tra Tống Văn T khai nhận: Bản thân bị nghiện ma túy. Ngày 09/01/2020, T mượn xe mô tô của anh Tuấn (T khai không nhớ biển kiểm soát) đến nhà ông M (là bố nuôi) rủ ông M xuống thành phố Bắc Giang chơi, ông M đồng ý. T điều khiển xe chở ông M đến khu vực Chi Ly, thành phố Bắc Giang để mua ma túy. Đến nơi, T thấy một người đàn ông không quen biết đứng ở cạnh đường và vẫy ra gặp, T đỗ xe lại cách người đàn ông không quen biết 20m để xe mô tô và ông M đứng ở đó còn T đi đến đặt vấn đề với người đàn ông không quen biết mua 550.000đ ma túy Heroin, người đàn ông đồng ý và nhận tiền rồi đưa cho T 01 gói giấy, T biết đó là ma túy Heroin, T cầm gói ma túy trên đút vào túi áo khoác bên trái của mình rồi quay lại chỗ ông M, lấy xe chở ông M về nhà ông M. Về đến nơi, ông M mượn xe máy của T để đi ra ngoài, T ở nhà một mình, bỏ số ma túy vừa mua được ra chia nhỏ cho vào 11 đoạn ống nhựa màu đen, hàn kín hai đầu lại rồi cho vào 01 lọ nhựa màu xanh có lắp đậy, T cất giấu số ma túy trên ở dưới

gối đầu trên giường bên trái nhìn từ cửa chính nhìn vào trong nhà ông M và ngồi cạnh đó. Một lúc sau, có anh Tuấn và anh Hùng đến đòi xe máy, nhưng do xe máy ông M đang đi nên anh Tuấn và anh Hùng ngồi chờ ở bàn uống nước giữa nhà, cùng lúc này tổ công tác Công an huyện Lạng Giang phối hợp với Công an xã X đến kiểm tra hành chính nhà ông M phát hiện gần chỗ T ngồi có 01 lọ nhựa màu xanh có nắp đậy bên trong đựng 11 đoạn ống nhựa màu đen được hàn kín hai đầu chứa ma túy mà T đã cất giấu dưới gối. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản kiểm tra, tạm giữ và niêm phong vật chứng, yêu cầu các đối tượng bị kiểm tra về trụ sở Công an huyện Lạng Giang để tiếp tục làm việc.

Tại phiên tòa, bị cáo Tống Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhận thức hành vi của mình đã thực hiện là sai, vi phạm pháp luật và hứa cải tạo tốt, cai nghiện ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt tù không tái phạm.

Người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị Như Quỳnh trình bày: Bị cáo T nghiện ma túy là một phần do bị bệnh hen xuyễn, hiện nay bị cáo đang được hưởng trợ cấp xã hội và hiện đang cai nghiện tại cộng đồng. Vì vậy đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo được sớm trở về với gia đình, xã hội và trở thành công dân có ích.

Bản cáo trạng số 39/KSĐT ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Tống Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Tống Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, p khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu "KT" có chữ ký cùng họ tên của Tống văn T, Dương Mạnh Hùng, Nguyễn Mạnh Tuấn, Bùi Thị Huệ, Phạm Hữu Cảnh, Đồng Thế Anh, Phan Văn Chính, Hoàng Xuân Phú, Ngô Bá Hoàng, Nguyễn Văn Sơn và đóng dấu của Công an xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong có chứa 0,308 gam ma túy Heroin hoàn lại sau giám định.

Ngoài ra còn đề nghị xem xét về án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Tống Văn T tại phiên tòa đã thừa nhận bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình, cụ thể: Khoảng 15 giờ 50 phút, ngày 09/01/2020, tại nhà ông Nguyễn Văn M ở thôn Liên Hoà, xã X, huyện Lạng Giang. Công an huyện Lạng Giang phối hợp với Công an xã X kiểm tra hành chính phát hiện Tống Văn T, sinh năm 1994 ở thôn 6 (Quyết Thắng 3), xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,340 gam ma túy Heroin, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính và tạm giữ đồ vật, niêm phong; phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra cũng như vật chứng đã thu hồi; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm xảy ra hành vi phạm tội. Do đó có đầy đủ cơ sở để khẳng định Tống Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung. Bản cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3]. Nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, nghiện ma túy; Ngày 07/10/2010 bị Chủ tịch UBND xã X ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi trộm cắp tài sản (Chấp hành xong ngày 12/04/2011);

Về Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bản thân là người khuyết tật nặng nên được áp dụng điểm s, p khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo Tống Văn T, HĐXX xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm đến Hiến pháp nước Cộng hòa XHCN Việt Nam. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội. Vì vậy cần phải được xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Khi lượng hình, HĐXX có xem xét tính chất, mức độ của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên mức hình phạt phù hợp với bị cáo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương thì Tống Văn T là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm, không có tài sản gì, hiện đang hưởng trợ cấp xã hội nên cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với ông Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Mạnh Tuấn và Dương Mạnh Hùng do không biết T tàng trữ trái phép chất ma tuý nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy của anh Tuấn cho T mượn. Tuấn khai mua chiếc xe máy trên của một người không quen biết và không nhớ biển kiểm soát. Việc T mượn xe để đi mua ma túy Tuấn không biết. Sau khi vụ án bị phát hiện, Tuấn đã bán cho một người không quen biết, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho T, T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[5]. Về xử lý Vật chứng:

- Đối với 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu "KT" có chữ ký cùng họ tên của Tống văn T, Dương Mạnh Hùng, Nguyễn Mạnh Tuấn, Bùi Thị Huệ, Phạm Hữu Cảnh, Đồng Thế Anh, Phan Văn Chính, Hoàng Xuân Phú, Ngô Bá Hoàng, Nguyễn Văn Sơn và đóng dấu của Công an xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong có chứa 0,308 gam ma túy Heroin hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật nặng nên được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, p khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung; Các điều 106; 135, 136, 331, 332, 333, 336, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp tiền án phí, lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố bị cáo Tống Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Tống Văn T 01 (một) năm 01 (một) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[2]. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín niêm phong ký hiệu "KT" có chữ ký cùng họ tên của Tống văn T, Dương Mạnh Hùng, Nguyễn Mạnh Tuấn, Bùi Thị Huệ, Phạm Hữu Cảnh, Đồng Thế Anh, Phan Văn Chính, Hoàng Xuân Phú, Ngô Bá Hoàng, Nguyễn Văn Sơn và đóng dấu của Công an xã X, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bên trong có chứa 0,308 gam ma túy Heroin hoàn lại sau giám định.

[3]. Án phí: Bị cáo được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kế từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bắc Giang;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- VKSND huyện Lạng Giang;
- THADS huyện Lạng Giang;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Sang